

Mỹ Tú, ngày tháng 9 năm 2022

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TỔ CHUYÊN MÔN
NĂM HỌC 2022 – 2023**

Căn cứ kế hoạch số 102/KH-THCS ngày 13 tháng 12 năm 2022 của bộ phận chuyên môn trường THCS Mỹ Tú về kế hoạch hoạt động chuyên môn năm học 2022 – 2023;

Căn cứ vào điều kiện và tình hình thực tế của tổ chuyên môn, tổ Khoa học tự nhiên đề ra kế hoạch chuyên môn năm học 2022 – 2023; cụ thể như sau:

A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

I. TÌNH HÌNH ĐỘI NGŨ GIÁO VIÊN

Stt	Họ và tên	Năm sinh	Nữ	Trình độ Chuyên môn	Năm vào ngành	Ghi chú
1	Mai Thị Nuôi	1986	X	ĐHSP Vật lý	2009	
2	Thạch Thị Sà Khal	1978	X	ĐHSP Vật lý	2003	
3	Lý Dương Trung	1978		ĐHSP Vật lý	1997	
4	Nguyễn Văn Hải	1969		ĐHSP Sinh học	1989	
5	Lê Hoàng Khương	1978		ĐHSP Sinh học	2000	
6	Trần Thị Thu Cẩm	1980	X	ĐHSP Sinh học	2004	
7	Lê Thị Tuyết Mai	1985	X	ĐHSP Vật lý	2007	
8	Nguyễn Quế Anh	1987	X	ĐHSP Sinh học	2010	
9	Huỳnh Văn Quốc	1985		ĐHSP TĐTT	2007	
10	Huỳnh Văn Tâm	1983		ĐHSP TĐTT	2008	

II. TÌNH HÌNH LỚP HỌC:

GV trong tổ được phân công phụ trách chủ nhiệm 5 lớp: Lớp 6A1: 40 HS, lớp 6A3: 42 HS, Lớp 7A1: 35 HS, 8A2: 30HS, 9A2: 44 HS

III. CÔNG TÁC ĐƯỢC GIAO

TT	Họ và tên	Môn dạy	Số tiết dạy	Số tiết kiêm nhiệm qui đổi		Tổng
				CD	S.tiết	
1	Mai Thị Nuôi	Vật lý 9, TNHN 6	7	TT	3	10
2	Thạch Thị Sà Khal	KHTN6, 7	11	GVCN	4	15

3	Lý Dương Trung	GDP 7, Vật lý	6	TB		
4	Nguyễn Văn Hải	Hóa học 8,9	10			10
5	Lê Hoàng Khương	KHTN 6,7	12	CTCĐ	4	16
6	Trần Thị Thu Cẩm	Sinh học 8, 9, TNHN 7A1	11,5	GVCN	4	15.5
7	Lê Thị Tuyết Mai	CN 6, 8, 9	11,5	GVCN	4	15,5
8	Nguyễn Quế Anh	GDDP6, KHTN6, CN 7	10	GVCN, TP	5	15
	Huỳnh Văn Quốc	TD 6, 9	10	GVCN	4	14
	Huỳnh Văn Tâm	TD 7, 8	12	P.CTCĐ	4	16

IV. THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN

1. Thuận lợi

- Mọi hoạt động của tổ luôn được sự quan tâm sâu sát của BGH nhà trường, Công đoàn và tạo mọi điều kiện thuận lợi giúp Tổ hoàn thành tốt các công việc được giao.

- Trong tổ có 100% giáo viên đạt chuẩn về trình độ chuyên môn, vững vàng về tay nghề.

- Tổ tham gia tốt công tác giáo dục và giảng dạy học sinh; nhiều giáo viên tâm huyết, tận tình, được học sinh quý trọng và nhân dân tin tưởng.

- Tập thể tổ có tinh thần đoàn kết, luôn tương trợ giúp đỡ cùng nhau tiến bộ, biết chia sẻ kinh nghiệm giảng dạy với tinh thần thẳng thắn, cởi mở.

- Đa số giáo viên chấp hành tốt công việc theo phân công, có trách nhiệm với nghề nghiệp, có tính kỉ luật và tự giác cao, luôn cố gắng tự học tự rèn để trau dồi kiến thức, nghiệp vụ chuyên môn, tích cực học hỏi việc sử dụng công nghệ thông tin trong dạy học.

- Đa số học sinh ở các lớp đều ngoan và lễ phép.

2. Khó khăn

- Có một số giáo viên nhà xa nên cũng gặp không ít khó khăn trong công tác.

- Tổ ghép nhiều môn nên gặp nhiều khó khăn trong triển khai hoạt động và quản lí giáo viên. Giáo viên dạy cùng môn ít nên khi trao đổi chuyên môn cũng còn hạn chế.

- Học sinh ở địa phương vùng sâu, xa nên sự quan tâm của phụ huynh với việc học của con em chưa nhiều, chưa sâu sát.

- Một số học sinh còn thiếu ý thức, chưa chủ động, tích cực trong học tập, chưa chủ động bày tỏ ý kiến trước tập thể.

B. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM HỌC

I. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học.

- Tập trung nâng cao hiệu quả đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá nhằm tạo ra sự chuyển biến cơ bản về tổ chức hoạt động dạy học, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

- Tham gia tích cực phong trào giáo viên dạy giỏi các cấp.

- Chú trọng đầu tư và tăng cường bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh thi hội khỏe phù đổng cấp huyện, cũng như phụ đạo học sinh yếu, kém, dạy tăng tiết có hiệu quả.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác giảng dạy, thường xuyên trong công tác dự giờ, mở chuyên đề, chủ đề, rút kinh nghiệm,....

- Duy trì sĩ số ở các lớp chủ nhiệm đạt chỉ tiêu.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Công tác huy động học sinh và duy trì sĩ số

1.1. Nội dung

- Làm tốt công tác huy động và duy trì sĩ số đối với giáo viên làm công tác chủ nhiệm.

- Giảm tỉ lệ học sinh lưu ban đến mức thấp nhất.

- Ngăn chặn kịp thời học sinh bỏ học.

1.2. Chỉ tiêu

- Huy động đạt **99%** trở lên đối với học sinh lớp chủ nhiệm.

- Bỏ học: mỗi lớp chủ nhiệm không quá 1% .

- Lưu ban : dưới 2%

1.3. Biện pháp

- Phát huy tốt vai trò công tác chủ nhiệm lớp: xin số điện thoại PHHS từ nhiều nguồn khác nhau, vận động học sinh tra lớp; bám lớp, thường xuyên theo dõi, giúp đỡ, động viên học sinh (nhất là các em có nguy cơ bỏ học, các em có hoàn cảnh khó khăn, và sự biến động tâm sinh lý kịp thời báo cáo cho BGH).

- Giáo viên chủ nhiệm (GVCN) lớp tham mưu tốt cho tổ, Ban giám hiệu trong việc quản lý, giáo dục học sinh; phối hợp chặt chẽ, thường xuyên với giáo viên bộ môn (GVBM), Tổng phụ trách và các bộ phận khác để có biện pháp giáo dục học sinh và ngăn ngừa việc học sinh bỏ học.

- GVCN phối hợp với nhà trường, PHHS, các tổ chức đoàn thể trong việc ngăn ngừa học sinh bỏ học và đề nghị các tổ chức, cá nhân hỗ trợ cho đối tượng học sinh nghèo, học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

2. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng đạo đức

2.1. Nội dung

- Thực hiện tích cực, thường xuyên nhiệm vụ giáo dục truyền thống, giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức cho học sinh .

- Giáo dục học sinh về truyền thống, 5 điều Bác Hồ dạy, tình đoàn kết giúp đỡ nhau trong học tập,..., để cùng tiến bộ. Giáo dục học sinh biết tôn sư trọng đạo, kính trọng ông bà, cha mẹ và những người lớn tuổi.

- Giáo dục học sinh về kỹ năng sống, tính siêng năng, tính kỉ luật, lối sống lành mạnh văn minh, tham gia tốt phong trào, lao động có ích, chấp hành luật lệ giao thông, ý thức bảo vệ môi trường...

- Giáo dục giao thông đi đường không đi hàng hai, hàng ba, không đợi bạn trước cổng trường, đến trường vào ngay khuôn viên trường, không đứng chơi trên đường lộ, không được đi xe máy phân khối lớn bất kỳ lúc nào, ở đâu.

- Đảm bảo an toàn trường học, không gây gỗ, kéo bè phái, mọi mâu thuẫn không dùng vũ lực, phải báo với tổ trưởng, Tổng phụ trách và thông báo ngay cho lãnh đạo nhà trường kịp thời hướng dẫn xử lý.

- Tăng cường ý thức bảo vệ môi trường và tích cực phòng chống bạo lực và tệ nạn xã hội trong trường học.

- Xử lý nghiêm minh những vi phạm về đạo đức, lối sống, vi phạm về ý thức, thái độ học tập của học sinh.

- Triển khai đầy đủ, kịp thời các chủ trương đường lối của đảng, chính sách pháp luật của nhà nước và các văn bản pháp quy hiện hành đến giáo viên, học sinh.

- Cấm mọi hình thức gian lận trong học tập, kiểm tra, thi cử và các hoạt động khác.

2.2. Chỉ tiêu

- Xếp loại hạnh kiểm HS vào cuối năm học: Loại khá, tốt : **85%** trở lên và không có trường hợp vi phạm nội quy nghiêm trọng phải xử lý kỷ luật, không có trường hợp học sinh có hạnh kiểm xếp loại yếu.

- 100 % học sinh có được các kỹ năng cần thiết đối với lứa tuổi học sinh THCS vùng khó khăn để ứng phó với cuộc sống.

2.3. Biện pháp

- Triển khai từ đầu năm học nội quy trường - lớp, quy chế học tập, thi cử, tiêu chuẩn đánh giá xếp loại học sinh (Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo đối với lớp 6, 7; Thông tư 26/2020/TT-BGDĐT; Thông tư 58/2011/TT-BGDĐT với khối 8, 9; Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT điều lệ trường THCS, THPT và THPT nhiều cấp học.).

- Tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng ứng xử, giáo dục đạo đức bằng cách lồng ghép vào các tiết học, các hoạt động vui chơi tập thể, hoạt động ngoại khoá...

- Giúp học sinh có tâm lý thoải mái trong học tập bằng nhiều hình thức như: vui chơi, giải trí lành mạnh, bổ ích, thông qua đó củng cố và nâng cao kiến thức đã học.

- GVBM cũng như GVCN có trách nhiệm uốn nắn giáo dục học sinh bằng phương pháp tích cực, quan tâm, động viên các em tự giác rèn luyện để tiến bộ. Theo dõi, phát hiện và kịp thời ngăn ngừa những học sinh có dấu hiệu vi phạm đạo đức.

- GVCN, GVBM thông tin và đề xuất giải pháp kịp thời với tổ chuyên môn cũng như lãnh đạo nhà trường trong việc giải quyết học sinh vi phạm nội quy.

3. Công tác giáo dục nâng cao chất lượng giảng dạy và các phong trào chuyên môn

3.1. Nội dung

- Học sinh nắm vững kiến thức cơ bản; đạt chuẩn kiến thức, kỹ năng tối thiểu theo từng môn học, lớp học.

- Học sinh phát triển được những phẩm chất, năng lực cần thiết đối với người lao động, ý thức và nhân cách công dân; khả năng tự học suốt đời; khả năng lựa chọn nghề nghiệp phù hợp với năng lực và sở thích, điều kiện và hoàn cảnh của bản thân để tiếp tục học lên, học nghề hoặc tham gia vào cuộc sống lao động; khả năng thích ứng với những đổi thay trong bối cảnh toàn cầu hóa và cách mạng công nghiệp mới.

- Giáo viên nghiên cứu, soạn giảng linh hoạt theo chuẩn kiến thức kỹ năng bộ môn và theo định hướng phát triển năng lực học sinh:

+ Đối với khối 6, 7: Thực hiện CTGDPT năm 2018 (*Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018*)

+ Đối với khối 8, 9: Khối lớp 8, 9: Thực hiện chương trình GDPT năm 2006 (*Thông tư số 16/2006/TT-BGDĐT ngày 05/5/2006*).

- Tổ chức bồi dưỡng học sinh giỏi kịp thời, thường xuyên làm tốt việc phụ đạo học sinh yếu kém; tổ chức tốt phong trào chuyên môn giáo viên giỏi, học sinh giỏi... (có xây dựng kế hoạch riêng cho từng nội dung hoạt động).

- Sử dụng tốt ĐDDH hiện có và vận động giáo viên làm thêm ĐDDH để phục vụ giảng dạy góp phần nâng cao chất lượng dạy học bộ môn.

3.2. Chỉ tiêu

- Chất lượng bộ môn:

+ Giỏi, khá 30%.

+ Yếu, kém 5% (trong đó kém không quá 2%)

- Chất lượng lớp chủ nhiệm:

+ Giỏi, khá : **40%**

+ Yếu, Kém **5%** (trong đó Kém không quá 2 %)

+ Lên lớp thẳng 95% trở lên.

- Phong trào học sinh giỏi:

+ Số lượng HS tham gia: Vật lý 2 HS, Sinh học 1 HS.

+ Phần đầu đạt ít nhất 01 học sinh giỏi cấp huyện.

- Phong trào hội khỏe cấp Huyện: Phần đầu đạt ít nhất 01 giải cấp Huyện.

- Phụ đạo học sinh yếu kém: Sau khi ôn tập phụ đạo, số học sinh yếu tham gia kiểm tra lại được lên lớp ít nhất 70% so với tổng số học sinh yếu.

- Mỗi lớp chủ nhiệm có ít nhất **02** sản phẩm sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng.

3.3. Biện pháp

- Thực hiện tốt quy định, quy chế chuyên môn, thiết kế tốt kế hoạch bài dạy cần chú trọng chất lượng bài giảng và nộp duyệt trước khi lên lớp.

- Thực hiện soạn giảng theo chuẩn kiến thức bộ môn, thực hiện nghiêm túc khung PPCT giảng dạy, PPCT chi tiết và thực hiện tốt các nội dung giảm tải; Giáo viên nghiên cứu xây dựng tốt các kế hoạch giảng dạy theo các phụ lục của công văn 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Bộ Giáo dục Đào tạo về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch của nhà trường ở các lớp 6,7 theo chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Mỗi GV cần tích cực sử dụng công nghệ thông tin trong dạy học để phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh trên cơ sở bám chắc vào chuẩn kiến thức kỹ năng, biết kết hợp với giáo dục kỹ năng sống, giáo dục tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh và học sinh hình thành được những năng lực, phẩm chất cần thiết qua bài dạy.

- Trong tiết dạy cần phân hóa đối tượng học sinh, quan tâm đến học sinh yếu trong tiết dạy và tạo mọi điều kiện để giúp đỡ các em, có hình thức kiểm tra đánh giá thường xuyên bằng điểm cộng tốt đối với học sinh nhất là học sinh yếu để các em có động lực học tập. Đối với các tiết kiểm tra cần chú trọng đến dạng câu hỏi vận dụng sáng tạo, liên hệ thực tiễn cuộc sống để phát huy năng lực của các em, cũng nhằm để phát hiện và nuôi dưỡng nhân tố mới cho đội ngũ học sinh giỏi.

- Giáo viên tự giác bồi dưỡng kiến thức tin học, ngoại ngữ để đáp ứng chuẩn về ngoại ngữ, tin học trong tình hình mới.

- Thực hiện tốt kế hoạch bồi dưỡng HS giỏi, phụ đạo HS yếu kém

- Thường xuyên dự giờ để vừa học hỏi cho bản thân vừa góp ý xây dựng để giúp đỡ cho đồng nghiệp. Luôn có tinh thần góp ý xây dựng chân tình, cởi mở, thẳng thắn nhằm nâng cao chất lượng bộ môn.

- Đổi mới phương pháp dạy - học, kiểm tra đánh giá học sinh theo hướng phát triển năng lực, phát huy tính tích cực của HS, rèn cho HS phương pháp tự học, kỹ năng phân tích, kỹ năng giao tiếp, so sánh hiện tượng, sự vật, hiểu và nắm chắc bản chất vấn đề; tăng cường kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức, kỹ năng vào giải quyết các vấn đề thực tiễn.

- Tổ sinh hoạt 2 tuần/ lần theo qui định tại thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ; nội dung sinh hoạt đi vào chiều sâu: đánh giá những việc đã làm được, những tồn tại trong từng tháng và có giải pháp khắc phục; chú trọng vào việc đổi mới phương pháp, hình thức dạy học; đổi mới kiểm tra đánh giá; SHCM theo nghiên cứu bài học nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy và nghiệp vụ tay nghề.

- Tổ trưởng thường xuyên kiểm tra, đánh giá công việc của các thành viên trong tổ động viên, đôn đốc giúp đỡ tổ viên hoàn thành tốt nhiệm vụ.

4. Thực hiện các phong trào thi đua và thực hiện nhiệm vụ giảng dạy.

4.1. Nội dung.

- Mỗi tổ viên cần xem công tác thi đua là nhiệm vụ trọng tâm để phát huy tối đa năng lực và kinh nghiệm của bản thân.

- Xem kết quả thi đua là một trong những yếu tố để đánh giá chuẩn nghề nghiệp, xếp loại viên chức cuối năm và là cơ sở để bố trí công tác cho thời gian tới.

- Công tác thi đua phải thể hiện tính tích cực, trung thực và khách quan.

4.2. Chỉ tiêu.

- Thi đua “Hai tốt”:

+ Chuẩn nghề nghiệp xếp loại tốt 25% trở lên

+ Chuẩn nghề nghiệp xếp loại khá 50% trở lên, không có GV xếp loại chưa đạt chuẩn.

- Hội thi “Giáo viên giỏi”:

+ Cấp trường: 100% giáo viên bộ môn tham gia dự thi; được công nhận ít nhất 80% giáo viên giỏi cấp trường trên tổng số dự thi.

- Phong trào thi đua tiết dạy tốt, mở chuyên đề, nhiệm vụ dự giờ, tự làm đồ dùng dạy học, viết SKKN, ứng dụng công nghệ thông tin...

+ Mở 02 chuyên đề/ năm học, 04 chủ đề/ năm học và 02 tiết SHCM dựa trên NCBH/năm học

+ Mỗi giáo viên bộ môn dạy ít nhất 02 tiết dạy bằng giáo án điện tử/ năm học.

+ Mỗi tổ chuyên môn làm được ít nhất một đồ dùng dạy học có hiệu quả.

+ Thực hiện tốt các phong trào khác do chuyên môn phát động;

4.3. Biện pháp

- Phát động rộng rãi cho GV đăng ký thi đua từ đầu năm và được Hội đồng thi đua tư vấn thực hiện công tác thi đua trong từng giai đoạn cụ thể, tăng cường kiểm tra giám sát để có biện pháp chỉ đạo kịp thời.

- Tổ sẽ theo dõi, ghi nhận việc thực hiện các phong trào thi đua một cách thường xuyên, kịp thời, công bằng và dân chủ.

- Xây dựng các kế hoạch chi tiết để chỉ đạo kịp thời các thành viên trong tổ thực hiện kế hoạch trọng tâm của năm học. Và cụ thể hoá thành kế hoạch hoạt động từng tháng.

- Phân tích, dự báo và phân công từng thành viên phù hợp với những nhiệm vụ cụ thể. Xây dựng hệ thống biện pháp để thực hiện chỉ tiêu một cách khoa học.

5. Công tác bồi dưỡng giáo viên

5.1. Nội dung

- Nhằm bồi dưỡng đạo đức nghề nghiệp, phát triển năng lực dạy học, năng lực giáo dục.

- Phát triển năng lực tự học, tự bồi dưỡng, tự đánh giá của giáo viên.

- Bồi dưỡng chính trị hè, Chỉ thị, Nghị quyết...

5.2. Chỉ tiêu

- 100% giáo viên trong tổ xếp loại Bồi dưỡng thường xuyên từ đạt trở lên

- 100% giáo viên xây dựng kế hoạch cá nhân.

- 100% tham gia bồi dưỡng học tập Chính trị, Chỉ thị, Nghị quyết

- 100% tham gia bồi dưỡng các lớp tập huấn chuyên môn theo phân công.

5.3. Biện pháp

- Mỗi giáo viên phải tự xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên và kế hoạch cá nhân cho cả năm học cụ thể, khoa học, đề ra những biện pháp giải pháp cụ thể để nâng cao chất lượng và thực hiện cho toàn năm học.

- Kế hoạch phải đồng bộ với kế hoạch của tổ chuyên môn.

- Trao đổi kinh nghiệm, nội dung khó trong các buổi sinh hoạt của tổ. Kịp thời điều chỉnh, bổ sung kế hoạch và rút kinh nghiệm sau mỗi bài học.

- Tích cực tham gia học tập tốt đường lối của Đảng và chính sách pháp luật nhà nước.

6. Công tác kiểm tra nội bộ chuyên môn

6.1. Nội dung

- Nhằm nâng cao chất lượng dạy và học.

- Giúp GV thực hiện tốt phong trào tự học, tự rèn để nâng cao trình độ.

- Nhằm thực hiện kịp thời việc sửa chữa sai sót.

- Thực hiện đúng quy trình thanh tra.

6.2. Chỉ tiêu

- Dự giờ GV: Dự giờ tất cả giáo viên trong tổ theo lịch hàng tháng.

- Kiểm tra hoạt động sư phạm nhà giáo (**theo kế hoạch cụ thể của CM**).

6.3. Biện pháp

- Họp phân tích trao đổi, đánh giá, RKN.

- Lưu trữ hồ sơ.

- Kiểm tra đột xuất giáo viên.
- Tổ chức kiểm tra chéo hồ sơ giữa các tổ chuyên môn (theo kế hoạch CM).

7. Công tác phổ cập

- Tham gia giảng dạy khi được phân công theo kế hoạch nhà trường
- Thực hiện đạt chỉ tiêu công tác PCGD Phòng Giáo dục và Đào tạo giao nhiệm vụ trong năm.

8. Một số quy định trong tổ chuyên môn

- Tổ trưởng trực tiếp triển khai các quy định về chuyên môn (theo qui định chung của chuyên môn) cho các thành viên trong tổ;
- Nghiên cứu kĩ chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 và xây dựng kế hoạch giảng dạy bộ môn;
- Nghiêm túc thực hiện soạn giảng, kế hoạch giảng dạy và các loại hồ sơ sổ sách; nộp duyệt đúng qui định.
 - Xây dựng kế hoạch bài học phù hợp với phẩm chất, năng lực của học sinh.
 - Tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo môn học.
 - Kết hợp với nhà trường, liên đội tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp trong và ngoài nhà trường.
 - Trong quá trình giảng dạy và làm công tác chủ nhiệm, nếu gặp khó khăn cần đưa ra để tập thể cùng bàn bạc, giải quyết.

9. Chế độ báo cáo

- Báo cáo Phó hiệu trưởng về tình hình của tổ, có các ý kiến tham mưu đề xuất kịp thời về các công việc có liên quan đến thực hiện đổi mới hoạt động dạy học trước ngày 28 hàng tháng.
- Báo cáo đột xuất theo quy định.

C. KẾ HOẠCH TRONG TÂM HÀNG THÁNG

1. Tháng 9 năm 2022

- Thực hiện chủ điểm “Truyền thống nhà trường”
- Nghi lễ Quốc khánh 02/9.
- Khai giảng năm học: ngày 05/09/2022
- Ôn định nề nếp đầu năm và theo dõi sĩ số HS
- Vận động học sinh chưa ra lớp.
- Họp phụ huynh học sinh đầu năm.
- Ôn học sinh giỏi môn Vật lý và Sinh học.

2. Tháng 10 năm 2022

- Hoạt động theo chủ điểm “Vì sự tiến bộ của phụ nữ”
- Đăng kí thi đua năm học.
- Dự hội nghị cán bộ, viên chức người lao động năm học 2022 – 2023
- Ôn tập học sinh giỏi môn Vật lý và Sinh học .

- Hợp HĐSP, tổ chuyên môn theo quy định.
- Lập kế hoạch ôn tập giữa kì I cho học sinh.

3. Tháng 11 năm 2022

- Hoạt động theo chủ đề “Kỷ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam”
- Hoàn thành các phụ lục I, II, III theo công văn 5512 đối với GV dạy khối 6, 7
- Sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học môn Sinh học 9 (cô Cẩm)
- Thực hiện dạy học theo chủ đề môn Khoa học tự nhiên 6. (cô Quế Anh, cô Khal)

- Thi HSG cấp huyện ngày 26/11/ 2022.
- Lập kế hoạch kiểm tra giữa kì I cho học sinh.

4. Tháng 12 năm 2022

- Sinh hoạt chủ đề “Quân đội nhân dân Việt Nam Anh hùng”.
- Sinh hoạt chuyên đề môn Thể dục.
- Ôn tập kiểm tra cuối kỳ I các môn học.
- Ôn tập học sinh thi HSG cấp tỉnh (nếu có).

5. Tháng 01 năm 2023

- Sinh hoạt chủ đề “Kỷ niệm ngày học sinh, sinh viên”
- Nghỉ tết dương lịch 01 ngày (01/01/2023).
- GVCN vận động học sinh tham gia thi sáng tạo TTNNĐ
- Kiểm tra cuối học kì I (từ 02/1/ 2023 – 06/1/ 2023)
- Nghỉ Tết Âm lịch từ ngày 16/1/2023 đến hết ngày 28/1/2023.

6. Tháng 02 năm 2023

- Sinh hoạt chủ đề “Kỷ niệm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam”
- Ôn định nề nếp học sinh sau tết.
- Học sinh tham gia thi sáng tạo TTNNĐ ngày 23/2/2023
- Sinh hoạt chuyên đề Vật lý 9.
- Luyện tập cho đội tuyển thi hội khỏe cấp Huyện.

7. Tháng 03 năm 2023

- Sinh hoạt theo chủ đề “Tiến lên Đoàn viên”
- Dự tuyên truyền kỉ niệm ngày 08/3/ 2023, 26/3/2023
- Tham gia thi GVG giỏi cấp trường.
- Tham gia thi GVCN giỏi cấp Huyện.
- Thực hiện dạy học theo chủ đề môn Công nghệ (cô Mai)

- Thực hiện dạy học theo chủ đề môn Thể dục 8 (thầy Tâm)
- Sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học môn KHTN 7(Thầy Khương)

- Nộp sản phẩm thi STTNNND cấp trường.
- Ôn tập và kiểm tra giữa kì II.
- Luyện tập cho đội tuyển thi hội khỏe cấp Huyện.

8. Tháng 04 năm 2023

- Sinh hoạt chủ điểm “Kỷ niệm ngày đất nước thống nhất”
- Nghỉ giỗ tổ Hùng Vương 29/4; Nghỉ lễ 30/4; 1/5.
- Nghỉ tết dân tộc từ 14 – 16/04
- Nộp SKKN hoặc KHSPUD về PGD.
- Luyện tập cho đội tuyển thi hội khỏe cấp Huyện.

9. Tháng 5 năm 2023

- Sinh hoạt chủ điểm “Kỷ niệm ngày sinh của Bác”
- Vận động HS bỏ học ra lớp
- Ôn tập và kiểm tra cuối kì II.
- Luyện tập cho đội tuyển thi hội khỏe cấp Huyện.

10. Tháng 6 năm 2023

- Hoàn thành các loại hồ sơ. Bình xét thi đua tổ.
- Tổng kết năm học 2022 - 2023

11. Tháng 7 năm 2023

- Tham gia bồi dưỡng chuyên môn SGK mới lớp 8

12. Tháng 8 năm 2023

- Tham gia học tập chính trị hè 2023.

Trên đây là kế hoạch hoạt động tổ Khoa học tự nhiên năm học 2022-2023, đề nghị các tổ viên nghiêm túc thực hiện.

TỔ TRƯỞNG

Mai Thị Nuôi

DUYỆT CỦA LÃNH ĐẠO NHÀ TRƯỜNG

